



Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HỒNG
PHONG
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

DANH SÁCH

Số TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m ²)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất
1	Lâm Văn Hải	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	316	21	76,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				320	118	179,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại	
2	Lương Văn Chiêng	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	283	120	102,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				283	16	667,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				283	42	88,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
3	Lý Văn Thức	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	273	121	142,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				273	193	54,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				273	93	21,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				273	99	25,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
4	Âu Văn Chiêu	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	299	124	183,0	Trước năm 2006	Cha ông để lại	Đất ở tại Nông thôn	2006
				299	120	199,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				299	143	144,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	144	122,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	145	397,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	146	351,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				300	161	164,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				300	163	87,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				300	167	73,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				300	170	58,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	

				300	172	45,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
5	Luu Văn Nuôi	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	324	226	214,0	Trước năm 1997	Cha ông để lại	Đất ở tại Nông thôn	1997
				324	223	103,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				324	224	113,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				327	13	183,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				327	176	124,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				327	179	115,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				327	180	63,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				327	196	154,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				327	198	238,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				327	199	223,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				327	201	47,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				327	52	75,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				327	61	15,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				327	67	229,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				263	320	186,0	Trước năm 2003	Nhận chuyển nhượng	Đất ở tại Nông thôn	2003
				320	280	176,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				320	281	95,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				320	282	203,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				320	283	54,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				320	291	24,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				320	293	62,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	

6	Phùng Văn Nôm	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	320	294	94,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				320	311	150,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				320	317	25,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				320	318	97,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				320	319	53,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				320	320	46,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				320	321	65,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				320	347	135,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				320	369	57,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
7	Lưu Văn Bích	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	323	17	331,0	Trước năm 2005	Cha ông để lại	Đất nhà ở tại Nông thôn	2005
				323	19	324,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
8	Âu Văn Hậu	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	293	189	627,0	Trước năm 1991	Cha ông để lại	Đất nhà ở tại Nông thôn	1991
				293	190	155,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
9	Lưu Văn Học	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	323	1	144,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				323	2	140,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				324	15	283,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				324	27	37,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				324	49	113,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				324	51	492,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				324	52	303,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất nuôi trồng thủy sản	
				324	60	205,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
10	Lưu Văn Thật	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	324	61	239,0	Trước năm 2005	Cha ông để lại	Đất ở tại Nông thôn	2004

11	Lưu Văn Đạo	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	324	50	401,0	Trước năm 1990	Cha ông để lại	Đất ở tại Nông thôn	1990
12	Lưu Văn Hanh	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	323	25	145,0	Trước năm 2000	Cha ông để lại	Đất ở tại Nông thôn	2000
				323	39	165,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				323	42	108	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				323	43	160	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				323	44	110	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				323	48	48	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				323	49	8	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				323	50	243	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				323	51	371	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				324	155	144	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				324	156	160	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				324	160	124	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
13	Lưu Văn Châm	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	324	66	564	Trước năm 2003	Cha ông để lại	Đất ở tại Nông thôn	2003
				320	120	781	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
14	Phùng Đức Tạo	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	319	32	27	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				323	47	111	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				323	53	383	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				323	58	88	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				327	64	273	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				327	69	98	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				327	70	154	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	

				327	93	44	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
15	Phùng Văn Lít	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	324	176	45	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại	
16	Lâm Văn Hoạch	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	299	38	37	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	39	47	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	45	316	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				299	51	27	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	52	588	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	53	405	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	63	358	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	64	441	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	68	140	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	70	248	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	72	55	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	73	39	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	74	119	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
17	Lâm Văn Khánh	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	275	152	731	Trước năm 1993	Cha ông để lại	Đất ở tại Nông thôn	1993
				300	125	24	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				300	126	32	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				300	127	21	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				300	128	26	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				300	129	18	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				300	130	10	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	

18	Lâm Văn Quý	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	324	100	30	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	101	17	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	102	33	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	103	25	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	80	40	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	81	37	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	82	130	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	83	71	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	88	44	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	89	54	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	90	66	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
19	Luu Văn Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	320	11	191	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				324	34	646	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	45	433	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				324	56	137	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	57	78	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	58	19	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
20	Phùng Văn Liệu	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	308	120	76	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				308	20	475	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				308	35	326	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				308	95	30	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				308	96	80	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	

				308	97	31	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				308	98	51	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
21	Phùng Văn Tý	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	308	54	1696	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				316	108	1164	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				316	95	179	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				316	96	79	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				316	97	65	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				308	21	145	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				308	22	162	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
22	Phùng Hữu Phước	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	308	23	271	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				308	24	105	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				308	27	164	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				308	33	318	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				308	34	130	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				308	42	82	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				308	43	73	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				308	44	209	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				308	46	31	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
23	Lâm Văn Lành	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	293	229	128	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				293	230	100	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
24	Lương Văn Thủy	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	291	47	329	Trước năm 1980	Nhận tặng cho	Đất ở tại Nông thôn	2005
				324	118	70	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	

25	Lâm Văn Cò	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	324	120	79	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	121	215	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				324	128	170	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	130	118	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	131	105	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	132	125	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	133	114	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	134	95	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	135	162	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	136	128	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	137	95	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	144	64	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	145	111	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				324	146	25	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
26	Lâm Văn Hải	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	293	150	140	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				293	164	158	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				293	165	157	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				293	173	163	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				293	177	229	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
27	Lưu Văn Long	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	320	187	37	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
28	Lý Thị Ngải	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	293	41	493	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				293	45	255	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất ở tại nông thôn	1999

				293	89	455	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
29	Tô Văn Lang	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	283	142	403	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				283	34	216	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
30	Lâm Văn Tư	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	284	84	187	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
31	Hứa Minh Thủy	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	316	55	88	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
32	Tô Văn Thật	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	283	18	219	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				283	81	173	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				283	165	40	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				283	169	37	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				283	173	22	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				283	174	7	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				283	175	54	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				283	176	100	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				283	177	104	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				283	178	18	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				283	179	48	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				283	180	87	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				283	181	139	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất ở tại nông thôn	1980
				283	184	41	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				283	186	40	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				283	187	67	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				283	188	56	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	

33	Lâm Thị Chao	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	283	189	100	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				283	191	82	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				283	192	58	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				283	193	214	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				283	194	515	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				283	200	555	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất ở tại nông thôn	1980
				283	201	50	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				283	202	215	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				283	203	535	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				283	204	153	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				283	212	206	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				290	12	207	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				290	2	132	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				290	4	96	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				290	5	191	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				290	63	48	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				290	68	477	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
34	Lưu Văn Sláy	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	320	190	218	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất ở tại Nông thôn	2007
35	Lương Văn Tuyên	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	290	36	671	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				290	38	45	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				290	42	833	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				290	56	840	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	

36	Lâm Ngọc Thụy	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	285	62	532	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
37	Phùng Văn Bé	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	320	364	249	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				320	365	269	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
38	Lưu Văn Đoàn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	306	308	310	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
39	Phùng Văn Bản	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	320	285	109	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				320	286	25	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				320	312	107	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				320	313	39	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				320	314	103	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				320	338	93	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				320	339	108	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				323	54	344	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				323	56	326	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				323	59	382	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				323	60	64	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				323	61	107	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				323	65	328	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				324	182	24	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				324	193	49	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				324	194	36	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
40	Âu Văn Phương	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	306	13	6	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				306	28	124	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	

41	Luu Văn Lân	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	308	345	212	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				320	405	539	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				320	54	134	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
42	Luu Văn Ninh	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	320	18	116	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				320	21	690	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
43	Hứa Đức Hùng	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	300	146	50	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				300	148	75	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				300	155	332	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				300	156	451	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				300	157	175	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				308	279	203	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				308	294	148	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				308	295	113	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				308	296	108	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				308	310	334	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
44	Lâm Văn Đồng	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	299	108	222	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	90	202	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				48	48	81	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
45	Luu Văn Tâm	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	320	362	205	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				320	388	179	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				320	390	352	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				324	10	192	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	

46	Lưu Văn Nhung	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	327	230	186	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				327	234	654	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				327	236	497	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
47	Hứa Văn Bội	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	316	47	73	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
48	Lâm Thị Xét	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	293	6	321	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây lâu năm	
49	Lâm Văn Dụ	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	316	286	518	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây lâu năm	
50	Âu Văn Hoàn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	306	10	37	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				306	11	47	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				306	63	7	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
51	Lâm Văn Tinh	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	316	201	694	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây lâu năm	
				298	10	129	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				298	11	258	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				298	12	120	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				298	13	65	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				298	15	75	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				298	16	162	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				298	17	18	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				298	18	228	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				298	2	45	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				298	20	94	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				298	21	112	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				298	22	22	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	

55	Âu Việt Hanh	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	298	25	394	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				298	28	125	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				298	3	57	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				298	4	64	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				298	44	406	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				298	5	24	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				298	52	71	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				298	53	133	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				298	59	96	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				298	6	140	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				298	60	74	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				298	7	47	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				298	71	124	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				298	72	190	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				298	75	122	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				298	8	122	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
56	Lâm Văn Phú	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	316	164	1061	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây lâu năm	
				320	266	100	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				320	267	60	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				320	268	176	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
57	Lưu Văn Độ	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	331	76	183	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				331	77	158	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	

				331	79	112	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
58	Phùng Văn Tấn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	323	55	313	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				327	72	81	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				327	77	159	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				327	78	164	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				327	82	76	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				327	83	89	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				327	91	67	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				327	92	84	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
59	Lâm Văn Phích	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	276	171	170	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				284	105	55	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				286	295	43	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				286	297	144	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				286	309	49	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				286	310	57	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				286	311	25	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				286	313	33	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
60	Lưu Hải Quân	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	320	235	208	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				320	243	366	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				320	244	154	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				328	1	61	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				328	3	59	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	

				328	4	55	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
61	Luu Văn Kỳ	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	320	326	90	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				327	207	200	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
62	Lâm Văn Huân	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	299	102	27	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	34	277	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				299	48	244	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa còn lại	
				299	49	172	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	57	1061	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	61	77	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	65	253	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	67	287	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	80	204	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	82	130	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	91	17	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	92	22	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	93	41	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
				299	94	474	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa	
63	Luu Văn Được	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	320	264	115	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất ở tại Nông thôn	2003
64	Phùng Văn Linh	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	320	363	648	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất ở tại Nông thôn	1986
				320	330	278	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				308	146	308	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				308	165	174	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	

65	Nguyễn Duy Khương	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Minh Khai, xã Hồng Phong, tỉnh Lạng Sơn	308	166	178	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất nuôi trồng thủy sản	
				308	167	220	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				308	188	133	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				308	190	101	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	
				308	208	138	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác	

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	
Không có tranh chấp	